TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 35/QĐ – TA	*Thủ Dầu Một, ngày 27 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Ông Lê Minh Đạo.

2. Thư ký phiên họp: Ông Hoàng Văn Quyết

Ngày 27 tháng 6 năm 2019, tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương, tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 16/QĐ - TA ngày 20 tháng 6 năm 2019 đối với:

Họ và tên: **Lê Minh N**. Giới tính: Nam.

Sinh ngày 20 tháng 02 năm 1990.

CMND số 2809xxxxx. Ngày cấp: 03/4/2017. Nơi cấp: Công an tỉnh Bình Dương.

Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hoá: 10/12

Nguyên quán: Tỉnh Bình Dương.

Hộ khẩu thường trú: Khu phố B, phường B1, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định.

Nghề nghiệp: Không.

Tiền án: Không. Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 25/01/2011, Tòa án nhân dân thị xã Thủ Dầu Một xử phạt 02 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo bản án hình sự sơ thẩm số 24/2011/HSST; Ngày 20/01/2016, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo bản án hình sự sơ thẩm số 19/2016/HSST.

Con ông Lê Văn Q và bà Nguyễn Thị Th.

Hiện đang bị quản lý tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1/ Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Đỗ Duy V – Cán bộ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố M.

2/ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một: Ông Ngô Hoài Phong – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo hồ sơ đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Minh N do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố M chuyển đến thể hiện:

Ngày 09/05/2019, Công an phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương phát hiện Lê Minh N sử dụng trái phép chất ma tuý. Căn cứ phiếu trả lời về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 09/5/2019 của Trung tâm Y tế thành phố M thể hiện: Lê Minh N có nghiện ma túy, loại Methamphetamine.

Do đó, Chủ tịch UBND phường P đã ban hành Quyết định về việc lập hồ sơ đề nghị đưa Lê Minh N vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và Quyết định giao Lê Minh N cho Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương quản lý.

Ngày 23/5/2019, Công an phường P đã ban hành Thông báo số 01/TB-CAP về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Thông báo đã được giao cho Lê Minh N.

Ngày 03/6/2019, Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố M đã ban hành văn bản số 324/LĐ.TBXH về việc đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Minh N.

Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Thủ Dầu Một phát biểu quan điểm: Lê Minh N đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, đã được cơ quan có thẩm quyền xác định có nghiện ma tuý. Do N không có nơi cư trú ổn định nên đề nghị Toà án đưa N vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian từ 15 đến 18 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một phát biểu quan điểm: Hồ sơ đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Minh N đúng theo qui định của Luật xử lý vi phạm hành chính. Quá trình thụ lý giải quyết và tại phiên họp, Tòa án đã thực hiện đúng theo các qui định của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Do Lê Minh N có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, đã được cơ quan có thẩm quyền xác định có nghiện ma tuý và N không có nơi cư trú ổn định nên việc Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố M đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp. Đề nghị Toà án chấp nhận theo lời đề nghị của Phòng lao động thương binh xã hội.

Người bị đề nghị phát biểu: Lê Minh N sử dụng trái phép chất ma tuý từ năm 2005. Ngày 09/5/2019, N bị công an phường P phát hiện sử dụng trái phép chất ma tuý, loại ma tuý N thường xuyên sử dụng là Methamphetamine. Lê Minh N thống nhất với lời đề nghị của Phòng lao động thương binh xã hội và không có ý kiến gì. Ông N nhận thấy việc sử dụng ma túy là sai, cam kết sẽ không tiếp tục sử dụng và xin giảm nhẹ.

XÉT THẤY:

Do Lê Minh N đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý nên Công an phường P lập biên bản vi phạm hành chính. Việc lập biên bản vi phạm hành chính của Công an phường P đối với N là phù hợp theo Điều 58 Luật xử lý vi phạm hành chính, được hướng dẫn tại Điều 6 Nghị định 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Theo phiếu trả lời kết quả ngày 17/5/2019 của Trung tâm y tế thành phố M thể hiện Lê Minh N có nghiện ma tuý, loại ma tuý là Methamphetamine.

Lê Minh N có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý là ngày 09/5/2019 tính đến ngày Toà án mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa N vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là còn trong thời hiệu, theo qui định tại Điểm d Khoản 2 Điều 6 của Luật xử lý vi phạm hành chính, được hướng dẫn tại Điều 4 của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Theo hồ sơ thể hiện Lê Minh N có đăng ký hộ khẩu thường trú tại khu phố B, phường B1, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Tuy nhiên, Công an phường B1, thị xã T, tỉnh Bình Dương xác định tuy N có đăng ký hộ khẩu thường trú nhưng thực tế không thường xuyên sinh sống trại địa phương. Do đó có căn cứ xác định N không có nơi cư trú ổn định theo Điều 2 của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Do Lê Minh N nghiện ma tuý và không có nơi cư trú ổn định nên Chủ tịch UBND phường P quyết định lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp theo qui định tại Điểm b Khoản 1 Điều 103 của Luật xử lý vi phạm xử lý vi phạm hành chính.

Xét thấy, Hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Minh N là phù hợp theo qui định tại Điều 95, 96 và Điều 103 của Luật xử lý vi phạm hành chính, các Điều 8, 9, 10 và Điều 11 của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Hồ sơ đã được Trưởng phòng tư pháp kiểm tra và xác định hồ sơ đã đảm bảo tính pháp lý, theo qui định tại Điều 12 của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của N xâm phạm đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của con người cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội, đây là một trong những nguyên nhân dẫn đến những tội phạm hình sự khác. Ngoài ra, xét N có nhân thân xấu, đã 02 lần bị xét xử về hành vi cố ý gây thương tích. Do đó, cần thiết phải đưa Lê Minh N vào cơ sở cai nghiện bắt buộc một thời gian để chữa bệnh, lao động, học văn hóa và học nghề nhằm giúp N trở thành người tốt và có ích cho xã hội.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

TÌnh tiết giảm nhẹ: Lê Minh N có thái độ thành khẩn khai báo, thành thật hối lỗi. Đây là tình tiết giảm nhẹ theo qui định tại Khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Từ những phân tích trên, xét thấy đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố M về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Minh N trong thời gian 15 đến 18 tháng là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Minh N.

2/ Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 (mười lăm) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ (09/5/2019) để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3/ Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, Cơ quan

đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Quyết định được công bố.

4/ Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5/ Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố M có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Trưởng Công an thành phố M;
- Trưởng phòng Lao động - Thương binh và xã hội Tp.M;
- UBND phường lập hồ sơ;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Minh Đạo